



Cập nhật VCB – TRUNG LẬP

14/03/2025



Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

hungcv@acbs.com.vn

Khuyến nghị **TRUNG LẬP**

HOSE: VCB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) **66.000**

Giá mục tiêu (VND) **66.600**

Tỷ lệ tăng giá +0,9%

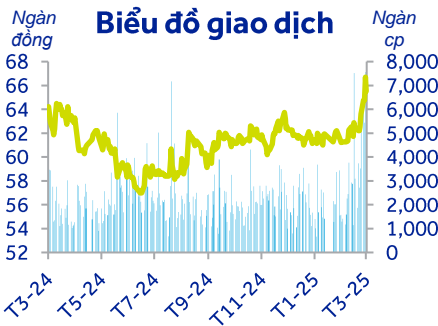
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0,0%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **+0,9%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	7,4	9,0	6,6	5,6
Tương đối	2,6	3,6	1,2	-3,5

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ngân hàng Nhà nước	74,8%
Mizuho	15,0%
Khác	10,2%

Thông kê **14-03-2025**

Mã Bloomberg **VCB VN**

Thấp/Cao nhất 52 tuần (VND) 56.856-68.600

SL lưu hành (triệu cp) 8.356

Vốn hóa (tỷ đồng) 547.298

Vốn hóa (triệu USD) 21.312

Room khối ngoại còn lại (%) 7,2

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 25,2

KLGD TB 3 tháng (cp) 2.492.539

VND/USD 25.680

VNIndex / HNX 1326,27/241,31

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCB)

Chúng tôi nâng 2,2% giá mục tiêu 1 năm lên 66.600 đồng/cp và hạ khuyến nghị từ **KHẢ QUAN** xuống **TRUNG LẬP** do giá cp VCB đã tăng 14,6% kể từ báo cáo trước. Giá mục tiêu của chúng tôi dựa trên P/E và P/B mục tiêu lần lượt là 16,5 lần và 2,3 lần. Lợi nhuận năm 2025 dự báo tăng trưởng chậm 5,4% do không còn dư địa hạch toán thu nhập từ phí trả trước banca và hoàn nhập dự phòng cho vay liên ngân hàng.

VCB là một trong những NHTM quốc doanh tiên phong trong việc thực hiện chỉ đạo từ phía Chính phủ và NHNN giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, điều này khiến **NIM năm 2024 giảm 14 điểm cơ bản svck xuống 2,88%** và chúng tôi cho rằng **NIM sẽ duy trì ở mức thấp này trong năm 2025**.

Quan điểm thận trọng trong việc giải ngân tín dụng khiến **tăng trưởng tín dụng năm 2024 chỉ đạt 13,9%**, thấp hơn toàn ngành là 15,1%. Mặt khác, điều này giúp VCB duy trì được **chất lượng tài sản ở mức tốt**, trái ngược với xu hướng suy giảm chất lượng tài sản chung của toàn ngành. Tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 đến cuối năm 2024 được giữ ổn định, lần lượt ở mức 0,96% và 0,3%, thấp nhất ngành. Tỷ lệ nợ tái cơ cấu theo Thông tư 02/2023 và 53/2024 xấp xỉ 0%.

Với việc cả thu nhập từ lãi và ngoài lãi đều chịu tác động từ khó khăn chung của nền kinh tế, **LNTT năm 2024 của VCB chỉ tăng nhẹ 2,4%**. Cho năm 2025, ban lãnh đạo tiếp tục đặt kế hoạch thận trọng với mục tiêu tăng trưởng LNTT chỉ 5%. **Chúng tôi dự báo LNTT năm 2025 đạt 44.509 tỷ đồng, tăng 5,4%**. LNTT năm 2025 dự báo tăng trưởng thấp do VCB đã hạch toán xong thu nhập phí trả trước từ hợp đồng banca độc quyền với FWD trong năm 2024 và VCB không còn nhiều dư địa hoàn nhập dự phòng cho vay liên ngân hàng như những năm trước.

Dự phóng trên của chúng tôi chưa bao gồm thương vụ phát hành riêng lẻ tỷ lệ 6,5% vốn điều lệ của VCB do triển vọng thiếu chắc chắn khi thương vụ này đã bị trì hoãn từ năm 2019 đến nay. Tuy nhiên, chúng tôi cũng cho rằng tác động của thương vụ phát hành riêng lẻ này sẽ không đáng kể do nhiều khả năng giá phát hành chỉ tương đương với giá thị trường. Ngoài ra, tỷ lệ an toàn vốn CAR của VCB hiện đang ở mức khá cân bằng là 12,3% và VCB được giữ lại toàn bộ lợi nhuận kể từ năm 2022, do đó, VCB không có áp lực trong việc phát hành thêm vốn chủ sở hữu.

(Đơn vị: tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tăng trưởng tín dụng	15,1%	18,8%	10,7%	13,9%	14,9%	14,9%
NIM	3,18%	3,41%	3,02%	2,88%	2,88%	2,89%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	25,3%	21,8%	20,8%	19,2%	18,0%	16,3%
Tăng trưởng tổng thu nhập	15,6%	20,0%	-0,5%	1,3%	11,2%	11,2%
CIR	31,0%	31,2%	32,4%	33,6%	31,7%	31,7%
Chi phí tín dụng (%)	1,31%	0,90%	0,38%	0,24%	0,49%	0,55%
LN trước thuế	27.389	37.368	41.244	42.236	44.509	48.054
Tăng trưởng	18,8%	36,4%	10,4%	2,4%	5,4%	8,0%
LN thuộc về cổ đông	19.537	27.673	29.742	31.233	32.991	35.687
EPS điều chỉnh (VND)	2.338	3.312	3.559	3.738	3.948	4.271
BVPS điều chỉnh (VND)	13.049	16.223	19.737	23.799	27.748	32.019
ROA	1,4%	1,7%	1,6%	1,6%	1,5%	1,4%
ROE	19,2%	22,6%	19,8%	17,2%	15,3%	14,3%
CAR (Basel 2)	9,5%	10,0%	11,4%	12,3%	12,7%	12,9%
P/E (x)	19,1	13,7	15,1	16,3	16,6	15,3
P/B (x)	3,4	2,8	2,7	2,6	2,4	2,0
Cổ tức mỗi cp (VND)	1.200	1.200	-	-	-	-
Lợi suất cổ tức	1,8%	1,8%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

VCB chính thức nhận chuyển giao bắt buộc NH Xây dựng

VCB đã chính thức nhận chuyển giao bắt buộc NH Xây dựng dưới hình thức sở hữu 100% vốn điều lệ. Trên thực tế, VCB đã hỗ trợ tái cơ cấu NH Xây dựng trong nhiều năm nay về mặt nguồn vốn, nhân sự và công nghệ. Tuy nhiên, việc chính thức nhận chuyển giao NH Xây dựng là bước ngoặt trong quá trình tái cơ cấu NH yếu kém này.

Sau khi nhận chuyển giao, NH Xây dựng đã được **chuyển đổi mô hình sang ngân hàng số** và đổi tên thành Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Ngoại thương Công nghệ số (VCBNeo).



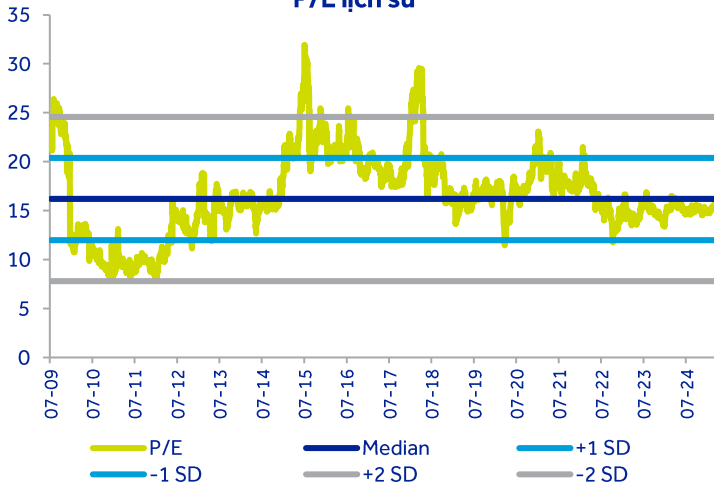
Chúng tôi đánh giá việc chuyển đổi mô hình hoạt động từ truyền thống sang ngân hàng số giúp VCBNeo có thể mở rộng nhanh chóng HKKD trên nền tảng số, cắt giảm chi phí vận hành và tối ưu hoá quy trình hoạt động, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu và gia tăng định giá của VCBNeo trong trường hợp VCB muốn bán lại trong tương lai.

Với việc nhận chuyển giao NH yếu kém, **VCB sẽ được hưởng nhiều cơ chế ưu đãi chính sách**, bao gồm:

- Giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc;
- Được vay tái cấp vốn từ NHNN với lãi suất bằng lãi suất cho vay tại NHTM được chuyển giao bắt buộc (0%) với số tiền không vượt quá dư nợ VCB cho VCBNeo vay;
- Không phải hợp nhất BCTC của VCBNeo, và loại trừ VCBNeo khi tính các tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất;
- Được loại trừ dư nợ cấp tín dụng đối với ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc khi tính các tỷ lệ, giới hạn quy định.

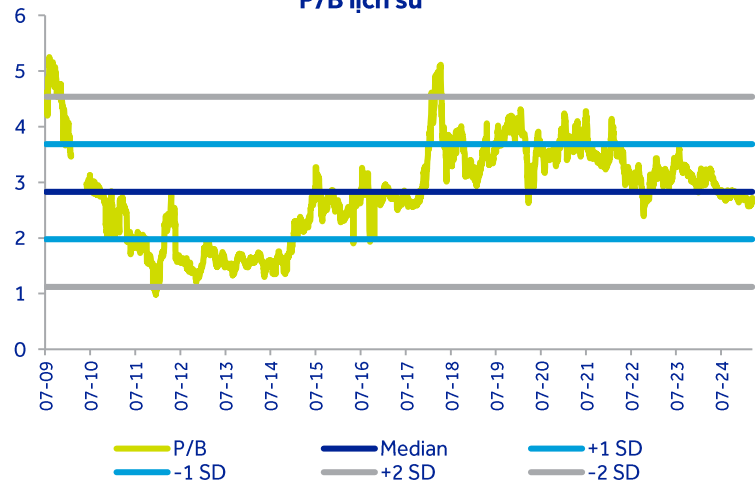
Ngoài ra, VCB cũng được **NHNN cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao hơn các ngân hàng tương tự, khoảng 16-17%/năm**. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng VCB có thể không sử dụng hết hạn mức này do ngân hàng vẫn đang khá thận trọng trong việc tăng trưởng tín dụng để đảm bảo chất lượng tài sản của mình.

P/E lịch sử



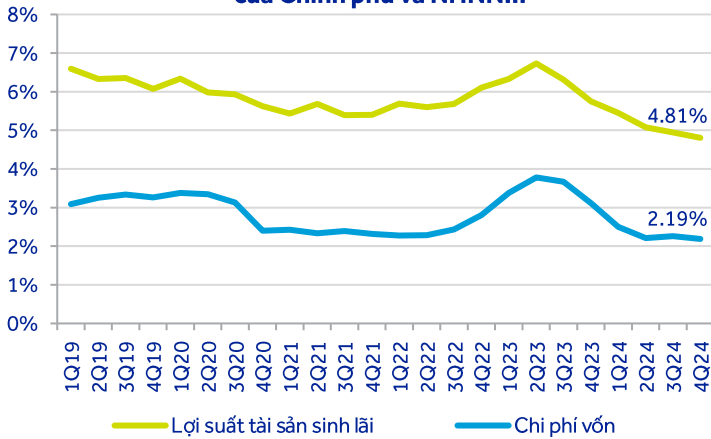
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

P/B lịch sử



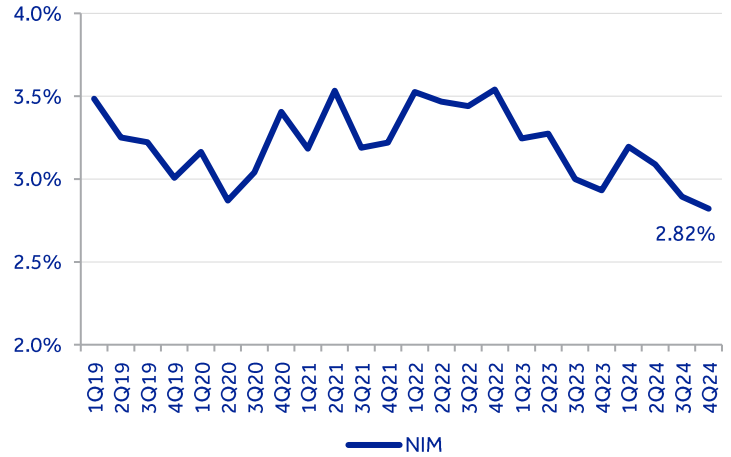
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

Lãi suất cho vay giảm theo định hướng của Chính phủ và NHNN...



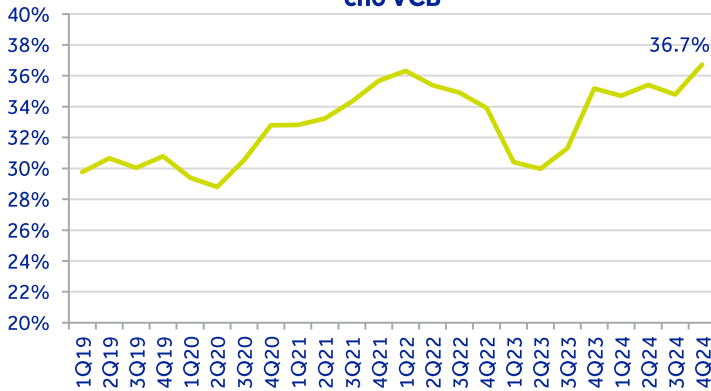
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

... gây sức ép lên NIM của VCB



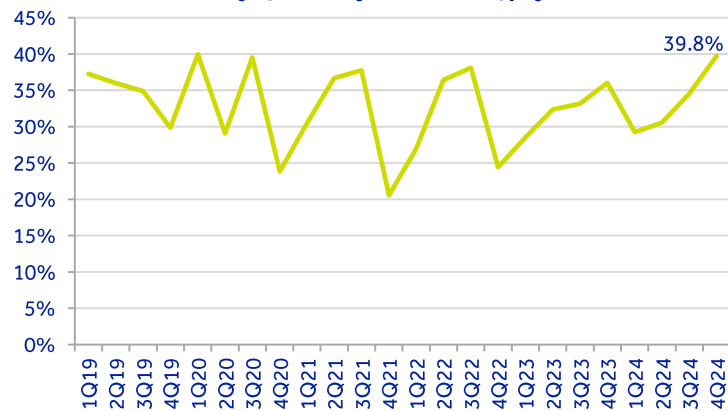
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CASA cải thiện đem lại lợi thế chi phí vốn cho VCB



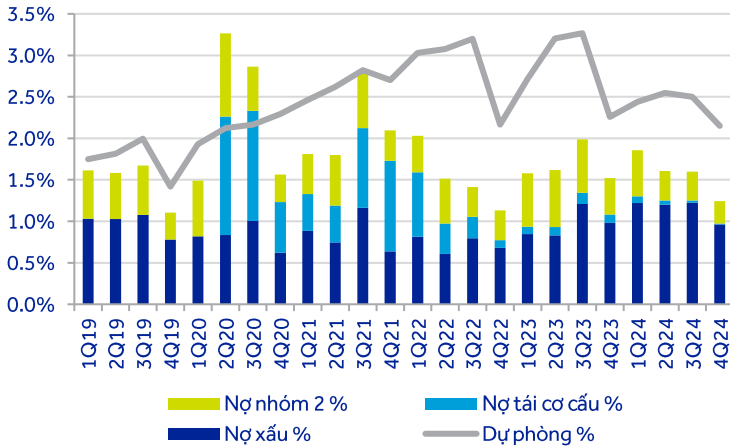
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ CIR duy trì ở mức hợp lý



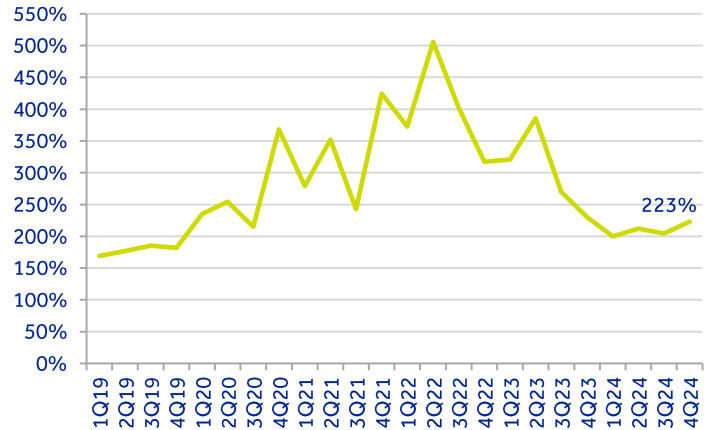
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Chất lượng tài sản duy trì ở mức tốt nhờ quản trị rủi ro chặt chẽ trong giai đoạn 2023-24



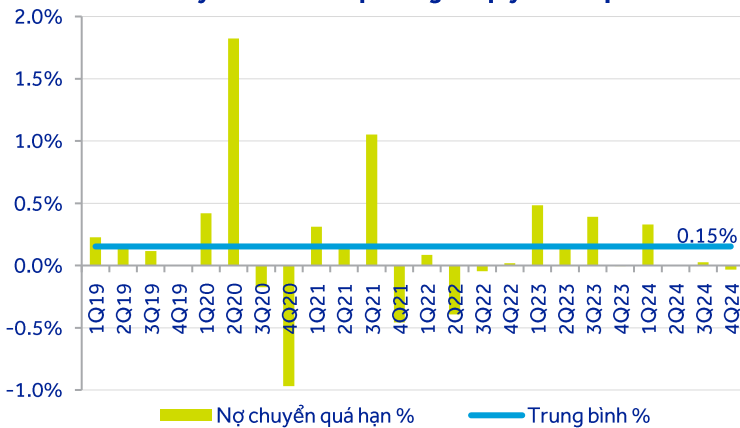
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu không còn quá dày nhưng vẫn ở mức rất an toàn



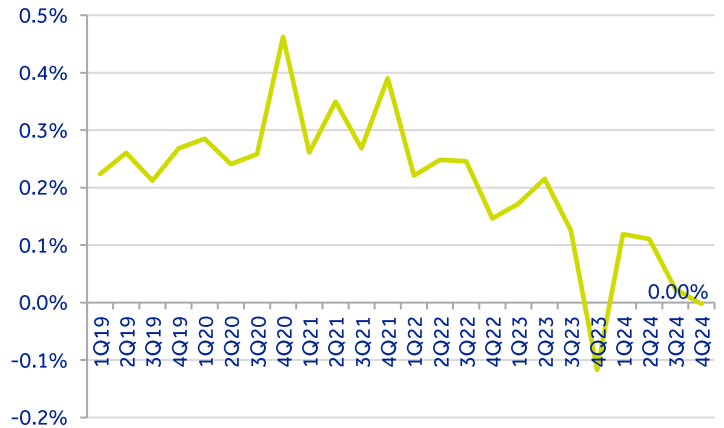
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Tỷ lệ nợ chuyển quá hạn (bao gồm nợ tái cơ cấu) duy trì ở mức thấp trong ba quý liên tiếp



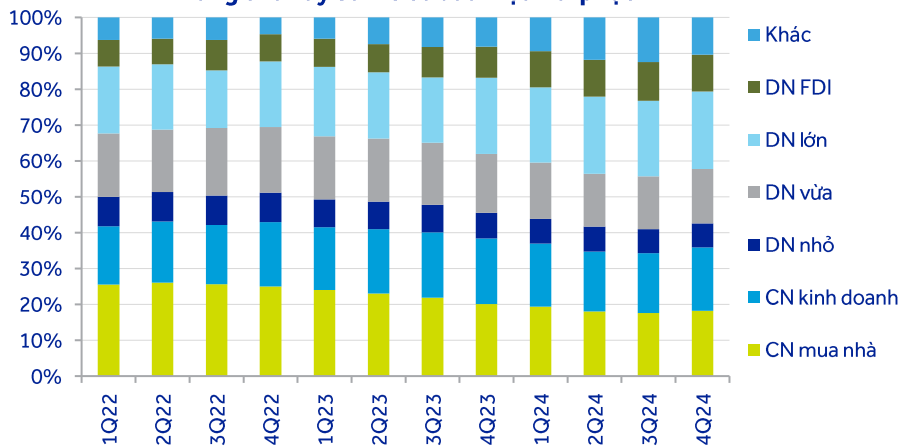
Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Chi phí tín dụng giảm mạnh



Nguồn: VCB, ACBS ước tính

Cơ cấu cho vay dịch chuyển sang bán buôn nhưng cho vay bán lẻ có dấu hiệu hồi phục



Nguồn: VCB, ACBS ước tính

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 12-03-25	Vốn chủ sở hữu Q4/24	Tổng tài sản Q4/24	Tỷ lệ nợ xấu Q4/24	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q4/24	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q4/24	CAR (Basel 2) 31-12-23	ROA (TTM)	ROE (TTM)	P/E	P/B
BID	HOSE	287.174	2.760.693	144.512	1,4%	1,7%	133,7%	8,6%	1,0%	19,2%	11,5	2,1
CTG	HOSE	229.030	2.385.388	148.505	1,2%	1,4%	174,7%	9,3%	1,2%	18,6%	9,0	1,6
VCB	HOSE	557.325	2.085.397	198.956	1,0%	0,3%	223,3%	11,4%	1,7%	18,6%	16,5	2,8
MBB	HOSE	150.116	1.128.801	117.060	1,6%	1,6%	92,3%	10,8%	2,2%	22,1%	6,6	1,3
TCB	HOSE	196.756	978.799	147.940	1,1%	0,7%	113,9%	14,4%	2,4%	15,6%	9,1	1,4
VPB	HOSE	155.505	923.848	147.275	4,2%	6,5%	56,2%	17,1%	1,8%	11,4%	9,9	1,1
ACB	HOSE	117.473	864.006	83.462	1,5%	0,5%	77,9%	12,5%	2,1%	21,8%	7,0	1,4
STB	HOSE	74.937	748.095	54.972	2,4%	0,8%	68,4%	9,1%	1,4%	20,0%	7,4	1,4
SHB	HOSE	40.571	747.244	57.850	2,6%	0,9%	65,1%	12,2%	1,3%	17,1%	4,4	0,7
HDB	HOSE	82.658	697.281	56.658	1,9%	4,8%	68,7%	12,6%	2,0%	25,8%	6,5	1,5
LPB	HOSE	105.451	508.330	43.338	1,6%	1,0%	83,3%	12,2%	2,2%	25,1%	10,9	2,4
VIB	HOSE	61.072	493.158	41.862	3,5%	3,4%	50,1%	11,7%	1,6%	18,1%	8,5	1,5
TPB	HOSE	42.668	418.028	37.596	1,5%	1,8%	81,3%	12,4%	1,6%	17,3%	7,0	1,1
SSB	HOSE	56.473	325.699	35.003	1,9%	0,7%	82,9%	13,6%	1,6%	14,8%	11,7	1,6
MSB	HOSE	30.290	320.177	36.818	2,7%	1,3%	64,4%	12,8%	1,9%	16,2%	5,5	0,8
OCB	HOSE	27.617	280.712	31.672	3,2%	2,4%	47,1%	13,3%	1,2%	10,5%	8,7	0,9
NAB	HOSE	23.277	245.129	19.289	2,3%	1,5%	52,8%	11,2%	1,6%	20,9%	6,5	1,2
EIB	HOSE	39.024	239.768	25.099	2,5%	1,1%	42,3%	13,4%	1,5%	14,0%	11,7	1,6
ABB	UPCoM	8.255	176.742	14.049	3,7%	1,6%	45,5%	11,0%	0,4%	4,4%	13,5	0,6
BAB	HNX	11.496	165.487	11.782	1,2%	0,4%	97,4%	0,0%	0,6%	8,9%	11,4	1,0
VBB	UPCoM	6.830	162.856	8.701	2,7%	0,9%	46,0%	10,4%	0,6%	11,6%	7,3	0,8
VAB	UPCoM	5.467	119.832	8.866	1,3%	0,5%	72,5%	9,3%	0,8%	10,4%	6,2	0,6
NVB	HNX	13.508	118.499	6.093	19,5%	2,2%	8,6%	9,2%				2,2
BVB	UPCoM	7.849	103.536	6.155	3,1%	1,4%	45,2%	11,3%	0,3%	5,2%		1,3
KLB	UPCoM	4.502	92.176	6.605	1,9%	1,2%	83,7%	9,7%	1,0%	14,4%	5,1	0,7
PGB	UPCoM	6.489	73.211	5.163	2,6%	1,5%	40,5%	12,0%	0,5%	6,7%		1,3
SGB	UPCoM	4.481	33.260	4.090	2,7%	5,1%	36,3%	17,7%	0,2%	1,9%		1,1
Trung bình		86.900	636.894	55.532	2,8%	1,7%	76,1%	11,5%	1,3%	15,0%	8,8	1,3
Trung vị		40.571	325.699	36.818	2,3%	1,4%	68,4%	11,7%	1,5%	15,9%	8,5	1,3

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	66.000	Giá mục tiêu (đồng):	66.600	Vốn hóa (tỷ đồng):	551.476
KẾT QUẢ KINH DOANH	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần	42.400	53.246	53.621	55.406	62.565	71.019
Lợi nhuận từ dịch vụ	7.407	6.839	5.780	5.137	3.952	2.590
Lợi nhuận khác	6.917	7.997	8.323	8.036	9.768	11.218
Tổng thu nhập	56.724	68.083	67.723	68.578	76.285	84.827
Tăng trưởng (%)	15,6%	20,0%	-0,5%	1,3%	11,2%	11,2%
Chi phí hoạt động	(17.574)	(21.251)	(21.915)	(23.027)	(24.179)	(26.886)
LN trước dự phòng	39.149	46.832	45.809	45.551	52.106	57.941
Chi phí dự phòng	(11.761)	(9.464)	(4.565)	(3.315)	(7.598)	(9.887)
LN trước thuế	27.389	37.368	41.244	42.236	44.509	48.054
LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)	18,8%	36,4%	10,4%	2,4%	5,4%	8,0%
LN thuộc về cổ đông	21.919	29.899	33.033	33.831	35.652	38.491
Tăng trưởng (%)	19.537	27.673	29.742	31.233	32.991	35.687
EPS điều chỉnh (VND)	2.338	3.312	3.559	3.738	3.948	4.271
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	973.179	1.156.494	1.280.733	1.458.377	1.675.760	1.925.751
Tăng trưởng (%)	15,1%	18,8%	10,7%	13,9%	14,9%	14,9%
Tiền gửi khách hàng	1.135.324	1.243.468	1.395.698	1.514.665	1.696.425	1.933.924
Tăng trưởng (%)	10,0%	9,5%	12,2%	8,5%	12,0%	14,0%
Tổng tài sản	1.414.673	1.813.815	1.839.613	2.085.397	2.351.043	2.683.425
Vốn chủ sở hữu	109.030	135.558	164.919	198.860	231.851	267.538
BVPS (VND)	13.049	16.223	19.737	23.799	27.748	32.019
CHỈ SỐ	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Tỷ lệ nợ xấu (%)	0,6%	0,7%	1,0%	1,0%	1,0%	1,0%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	424%	317%	230%	223%	204%	186%
NIM (%)	3,2%	3,4%	3,0%	2,9%	2,9%	2,9%
CIR (%)	31,0%	31,2%	32,4%	33,6%	31,7%	31,7%
ROA (%)	1,4%	1,7%	1,6%	1,6%	1,5%	1,4%
ROE (%)	19,2%	22,6%	19,8%	17,2%	15,3%	14,3%
CAR Basel 2 (%)	9,5%	10,0%	11,4%	12,3%	12,7%	12,9%
P/E (x)	19,1	13,7	15,1	16,3	16,6	15,3
P/B (x)	3,4	2,8	2,7	2,6	2,4	2,0
Suất sinh lợi cổ tức (%)	1,8%	1,8%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TP HCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Tài chính

Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng,

Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)
minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)
hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)
anhmd@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc GD KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
TRUNG LẬP	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
KÉM KHẢ QUAN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
BÁN	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành KHẢ QUAN hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.